

Số: 22/2021/QĐST-DS

Hậu Lộc, ngày 10 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

Địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 2 Nhà S, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm quản lý nợ Khách hàng cá nhân.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Duy C – Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Q.

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà C, Quận H, Thành Phố Hà Nội.

(Theo giấy ủy quyền số 64818.20 ngày 27/11/2020 về việc nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng).

Bị đơn: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1979

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981

Đều có địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện L, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về số tiền nợ:* Tính đến ngày 02/3/2021 ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Q tổng số tiền là 584.738.928 đồng (Năm trăm tám tư triệu bảy trăm ba tám nghìn chín trăm hai tám đồng). Trong đó: Gốc 512.997.188 đồng, lãi trong hạn 31.605.572 đồng, lãi quá hạn 38.237.168 đồng, nợ tiền phí thẻ tín dụng 1.899.0000 đồng.

2.2. *Về thời hạn trả nợ:* Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H phải thanh toán toàn bộ số tiền trên bằng một lần cho Ngân hàng TMCP Q.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 03/3/2021) ông Đ, bà H còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo các hợp đồng tín dụng số: 418/CN 525HĐTD ngày 16/8/2017, Hợp đồng tín dụng số 418/CN844/HĐTD ngày 31/10/2018, hợp đồng tín dụng số 418/CN 67HĐTD ngày 22/02/2019 và thẻ tín dụng ngày 23/02/2019 tương ứng với thời gian chậm trả, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H không trả nợ toàn bộ số tiền đã thỏa thuận trên và kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì bên được thi hành án có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q và các khoản chi phí phát sinh theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền trên đất số 418CN524HĐTC.SP ngày 16/8/2017 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 418CN524HĐTC ngày 16/8/2017 số công chứng 6531, Quyền số 03/2017TP/CC-SCC/HĐGD ngày 16/8/2017 do văn phòng Công chứng Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa, sửa đổi bổ sung văn bản sửa đổi lần 1 Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 10607 Quyền số 04/2018-TP/CC-SCC/HĐGD do văn phòng công chứng Lại Văn Thạnh công chứng ngày 01/11/2018.

Tài sản thế chấp của bên vay theo biên bản xem xét, thẩm định ngày 27/01/2021 gồm:

Quyền sử dụng 101m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 139, tờ bản đồ số 12, địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV837083, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH01883, do UBND huyện L, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày

29/01/2015 cho ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H.

Qua đo đạc có tứ cạnh như sau: Phía Nam giáp ngõ đi chung dài 9,35m; phía Bắc giáp hộ ông Tô Văn T thửa số 135a có chiều dài 10,55m; phía Tây giáp hộ ông Phạm Văn P thửa số 139a, có chiều dài 10,55mm, phía Đông giáp đường giao thông dài 10,51m và toàn bộ tài sản trên đất là 01 nhà ở cấp bốn, 02 tầng, tường xây gạch, mái bê tông cốt thép. Diện tích xây dựng 65 m², diện tích sàn 130 m² xây dựng năm 2017.

Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền trên đất số 418CN524HĐTC.SP ngày 16/8/2017 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 418CN524HĐTC ngày 16/8/2017 số công chứng 6531, Quyền số 03/2017TP/CC-SCC/HĐGD ngày 16/8/2017 do văn phòng Công chứng Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa, sửa đổi bổ sung văn bản sửa đổi lần 1 Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 10607 Quyền số 04/2018-TP/CC-SCC/HĐGD do văn phòng công chứng Lại Văn Thạnh công chứng ngày 01/11/2018.

Nếu tài sản thế chấp kê biên phát mại không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Văn Đ vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ bằng các tài sản khác của bà H, ông Đ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng.

4. Về án phí: Ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 13.694.700 đồng (*Mười ba triệu sáu trăm chín tư nghìn bảy trăm đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.846.000 đồng (*Mười hai triệu tám trăm bốn sáu nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0008442 ngày 15/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga

